TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 30-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thu Hường

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lại Phương Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà***: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Văn G, sinh ngày 04/7/1987 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố không xác định, có mẹ là bà Dương Thị M; có vợ là Tạ Thị N (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012); tiền sự: Không;

Tiền án có 01: Bản án số 137/2019/HSST ngày 18/6/2019 Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án ngày 14/05/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/11/2021, tạm giam từ ngày 13/11/2021 (có mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1976; trú tại: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

+ Anh Phạm Văn S, sinh năm 1994; trú tại: Thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1955; trú tại: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 08/11/2021, Dương Văn G đang ở nhà một mình thì có Nguyễn Quốc T một mình đi xe ôm đến. Tại phòng khách nhà G, T hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ thì G đồng ý, lúc này G đang cầm 01 gói ma túy bọc bằng giấy màu trắng ở lòng bàn tay trái chuẩn bị đưa cho T nhưng chưa kịp đưa thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ở lòng bàn tay trái của T 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong ký hiệu A1), thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên trái của T đang mặc số tiền 200.000đ; thu giữ dưới mặt thảm trải dưới nền nhà phòng khách của G 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 10 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu vàng trắng, bên trong mỗi gói có chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong ký hiệu A2); 01 cân tiểu ly và một số vật chứng khác có liên quan.

Quá trình điều tra, Dương Văn G khai nhận số ma túy đã thu giữ đều là của G dùng để bán kiếm lời và do G mua của Phạm Văn S tại nhà ở của S vào trưa ngày 08/11/2021 được 01 gói với giá 2.000.000đ, sau đó dùng cân tiểu ly chia nhỏ để bán cho đối tượng nghiện kiếm lời và mới bán cho T 01 gói thì bị bắt quả tang.

Ngày 09/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Phạm Văn S, tạm giữ trong túi quần phía sau bên trái của S số tiền 1.050.000đ, ngoài ra không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác.

Ngày 08/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu A1, A2 thu giữ được của Dương Văn G. Ngày 12/11/2021, phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2948/KLGĐ, kết luận:

"1. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0973g (không phẩy không chín bảy ba gam), loại Heroin.

2. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0354g (Một phẩy không ba năm tư gam), loại Heroin".

Đối với Phạm Văn S, kết quả điều tra xác định: S khai không bán ma túy cho G, cơ quan điều tra đã cho đối chất nhưng không làm rõ được. Ngoài lời khai của G không có tài liệu, chứng cứ nào khác khẳng định số ma tuý thu giữ của G là do mua của S nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn S.

Đối với người chở xe ôm cho T tuy nhiên T không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh.

Vật chứng thu giữ: Mẫu A1 = 0,0973g, A2 = 1,0354g, loại heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu A1 = 0,0459g, A2 = 0,9601g; 01 cân tiểu ly và 01 hộp nhựa màu trắng của G dùng để cân và đựng ma túy; Số tiền 300.000đ, 01 ví giả gia màu nâu, 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng của Dương Văn G; Số tiền 200.000đồng của T dùng để mua ma túy; Số tiền 100.000đ, 01 ví giả da màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng của Nguyễn Quốc T; số tiền 1.050.000đ của Phạm Văn S, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh S.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn G đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 21/01/2022, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Dương Văn G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Dương Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Văn G đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: Dương Văn G từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù, không phạt bổ sung, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Dương Văn G nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của minh là sai trái, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định…. và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 08/11/2021, tại phòng khách nhà ở của G thuộc thôn T, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Quốc T hỏi mua 01 gói ma túy 200.000đồng thì được G đồng ý, G cầm 01 gói ma túy chuẩn bị đưa cho T thì bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang. Thu giữ ở lòng bàn tay trái của G 01 gói ma túy khối lượng 0,0973gam loại Heroine, thu giữ dưới mặt thảm trải dưới nền nhà phòng khách của G 10 gói ma túy có khối lượng 1,0354gam loại Heroine, 01 cân tiểu ly, 01 ví giả da bên trong có 300.000đồng, 01 điện thoại di động Iphone của G; thu trong áo khoác của T đang mặc 200.000đồng, 01 ví giả da bên trong có 100.000đồng và 01 điện thoại Iphone.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo Dương Văn G thực hiện đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

"Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma tuý là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó làm xói mòn đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà vì hám lợi mà lao vào con đường mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo có 01 tiền án đó là ngày 18/6/2019, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Việc mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo Dương Văn G thực hiện vì mục đích thu lợi nhưng Dương Văn G chưa đem nguồn lợi gì cho gia đình, bản thân bị cáo Dương Văn G không có việc làm, không có tài sản gì nên không cần thiết phải phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5]. Đối với Nguyễn Quốc T là người đã mua ma túy của G để sử dụng, Cơ quan điều tra đã lập hồ sơ và bàn giao cho Công an xã T để đề nghị ra quyết định áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Phạm Văn S: S khai không bán ma túy cho G, Cơ quan điều tra đã cho đối chất nhưng không làm rõ được. Ngoài lời khai của G không có tài liệu, chứng cứ nào khác khẳng định số ma tuý thu giữ của G là do mua của S nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn S.

Đối với người chở xe ôm cho T tuy nhiên T không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định A1 = 0,0459g, A2 = 0,9601g cần tịch thu tiêu hủy.

01 cân tiểu ly và 01 hộp nhựa màu trắng của G dùng để cân và đựng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 300.000đồng, 01 ví giả gia màu nâu, 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng của Dương Văn G không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại G nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quốc T là tiền dùng để ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 ví giả da, số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone màu trắng của anh T là tài sản của T, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho anh T.

Số tiền 1.050.000đồng của anh Phạm Văn S không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Văn S là có căn cứ.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: bị cáo Dương Văn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn G 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/11/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng của anh Nguyễn Quốc T.

Trả lại Dương Văn G: 300.000đồng, 01 ví giả gia màu nâu, 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại anh Nguyễn Quốc T: 01 ví giả da màu đen, số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone màu trắng.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại sau giám định A1 = 0,0459g, A2 = 0,9601g; 01 cân tiểu ly và 01 hộp nhựa màu trắng của Dương Văn G.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại TG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa